

Số: 95/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 24 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị V, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V1, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Lê Tiến H, sinh năm 1981;

Nơi ĐKKHKT: Số A15, ngách 5/537, đường L, tổ 17, phường Q, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 505 CT2, KĐT 379, phường Q, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố T vào ngày 05/5/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Chị V, anh H đều xác định vợ chồng không còn tình cảm. Mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Việc ly hôn, chị V, anh H đã suy nghĩ kỹ và đều đề nghị Tòa án công nhận cho chị V,

anh H được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị V, anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

[3] Về chia tài sản: Chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Không phải giải quyết.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị V và anh Lê Tiến H mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị V, anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000602 ngày 06/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
 - Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
 - UBND phường Q, TP. T
- (Chứng nhận kết hôn số 23 ngày 05/5/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết